

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/ HS-ST

Ngày 19 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 146/2021/TLST - HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn P; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/10/1996 tại xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Hoàng Văn S (Đã chết) và bà Hoàng Thị R (Sinh năm 1967); Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự.

Ngày 29/9/2021 bị Công an thị trấn Trùng Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền; Mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 12/10/2021 bị Công an huyện Trùng Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền; Mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Bị hại:

+ Hoàng Văn T, sinh năm 1996. (Vắng mặt có lý do)

+ Hoàng Thị L, sinh năm: 2001. (Có mặt)

Cùng trú tại: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nông Văn H, sinh năm: 1976;

Trú tại: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

+ Hoàng Doãn H, sinh năm: 1971;

Trú tại: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

+ Mạc Thị H, sinh năm: 1977;

Trú tại: xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

- *Người làm chứng:*

+ Mạc Ngọc Kh; sinh năm: 1990;

Trú tại: xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/10/2021, anh Hoàng Văn T, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm đơn đề nghị đến Công an xã C, huyện T về việc gia đình bị Hoàng Văn P, sinh năm 1996 trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng lấy trộm 03 bao thóc.

Quá trình điều tra, xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 12/10/2021, Hoàng Văn P nhờ một người đàn ông không quen biết chở đến nhà em rể là Hoàng Văn T trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng với mục đích xin tiền để sử dụng ma túy. Khi đến nơi P thấy không ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P đi vào gầm cầu thang lấy trộm 01 bao thóc rồi vác qua cửa chính đi ra ngoài, nhờ một người đàn ông chở bao thóc đi bán cho Nông Văn H, sinh năm 1976 trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng được 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó P mang tiền đi mua ma túy về sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hoàng Văn P tiếp tục đến nhà T với mục đích trộm cắp tài sản. Quan sát thấy nhà anh T điện vẫn sáng, P đi ra đằng sau trèo lên mái bếp, nhấc các viên ngói trên mái nhà, vào trong bếp, lên nhà chính lấy trộm 02 bao thóc rồi vác qua cửa bếp ra ngoài đến cạnh đường giấu vào bụi rậm cách nhà T khoảng 100 mét. Sau đó, P đi bộ vào xóm Đ, xã C nhờ Mạc Ngọc K, sinh năm 1990 trú tại xóm Đ, xã C chở P và một bao thóc đến bán cho anh Hoàng Doãn H với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). K cùng P đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, K chở P và một bao thóc còn lại đi bán cho chị Mạc Thị H trú tại K, xã Đ được 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng). Sau đó, K cùng P đi mua ma túy về sử dụng.

Ngày 13/10/2021, Công an xã C, huyện T đã thu giữ 03 bao thóc là vật chứng liên quan đến vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 15/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ra văn bản yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 51 ngày 25/10/2021 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Tổng ba bao thóc có khối lượng 110kg thóc tẻ có giá trị là 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ việc, biên bản lời khai của người làm chứng, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị hại và vật chứng của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTK ngày 22 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn P ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn P thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị hại Hoàng Thị L trình bày: Nội dung vụ việc như bản cáo trạng phản ánh, nay chị đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không đề nghị, yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo P.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Hoàng Văn T xác nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không đề nghị, yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo P.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bị cáo đã nhận từ việc bán tài sản trộm cắp có được và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P. Xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại Hoàng Thị L không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo P. Cụ thể: Ngày 12/10/2021, Hoàng Văn P đột nhập vào nhà của ông Hoàng Văn T, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng trộm cắp 03 bao thóc có tổng giá trị 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) mang đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo P nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị 660.000đ (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng bị cáo có 02 tiền sự về tội Trộm cắp tài sản và đều chưa chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Đây là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, có 02 tiền sự và là đối tượng nghiên ma túy nên có nhân thân xấu. Cụ thể: Ngày 29/9/2021 bị Công an thị trấn T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền; Mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); Ngày 12/10/2021 bị Công an huyện Trùng

Khánh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền; Mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), điều này thể hiện bị cáo không có thái độ sửa đổi, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P; Tình tiết tăng nặng: không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các nhận định khác:

Ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản (110 kg thóc tẻ) cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông cho P đi nhờ và chở P đi bán 01 (một) bao thóc vào sáng ngày 12/10/2021, do P không biết người này là ai, không có thông tin địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có điều kiện tiến hành điều tra. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Mạc Ngọc K khi được P nhờ chở 02 (hai) bao thóc đi bán, K không biết 02 (hai) bao thóc này P trộm cắp mà có, bị cáo P cũng khai nhận không được nói cho K biết về nguồn gốc của 02 (hai) bao thóc là do trộm cắp có được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không xử lý đối với Khiêm là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Doãn H, Hoàng Văn H, Mạc Thị H là những người mua thóc của Hoàng Văn P đều không biết nguồn gốc tài sản mua là do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không xử lý đối với những người trên là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
 Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 13/10/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại Hoàng Thị L. Bị cáo Hoàng Văn P, bị hại Hoàng Thị L có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hoàng Văn T, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
 THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Thị Thùy Linh